

CÔNG TY TNHH MOTIONX VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MOTIONX VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM MOTIONX COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MOTIONX VIETNAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108211704

3. Ngày thành lập: 03/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 265 Đường Chiến Thắng, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888338583

Fax:

Email: motionx.com.vn@gmail.com

Website: www.motionx.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
2.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
3.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
4.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312(Chính)
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
7.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
8.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
9.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
10.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
11.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
12.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
13.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
14.	Sản xuất xe có động cơ	2910
15.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
18.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599

19.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
20.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
21.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
22.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
23.	Sản xuất đồng hồ	2652
24.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
25.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
26.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
27.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
28.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
29.	Sản xuất máy luyện kim	2823
30.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
31.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
32.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
33.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
34.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
35.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
36.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
37.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
38.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
39.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
40.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7490
41.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
42.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
43.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
44.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
45.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
46.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
47.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
48.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
49.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
50.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829

51.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
52.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
53.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
54.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
55.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
56.	Sản xuất nhạc cụ	3220
57.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
58.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
59.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
63.	Xuất bản phần mềm	5820
64.	Lập trình máy vi tính	6201
65.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
66.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
67.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
68.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	Số 142 Nguyễn Trãi, Phường Vị Hoàng, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	800.000.000	40,000	162551239	
2	NGÔ ĐỨC HẬU	Thôn Mậu Chủ, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	1.200.000.000	60,000	035085001610	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ ĐỨC HẬU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035085001610

Ngày cấp: 11/11/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Mậu Chủ, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 20B ngách 1, ngõ 82 Nguyễn Khuyến, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội